

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST

Ngày: 09-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Ngọc D;
bà Pang Ting S.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn C – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Văn L - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

+ Nguyễn Đình H, sinh năm: 1992 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Đình H bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà từ ngày 22/11/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

+ Đinh Văn T, sinh năm: 1993 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; có vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Đinh Văn T bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà từ ngày 22/11/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Bá M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2022, Nguyễn Đình H đi làm thuê cùng Đinh Văn T thì H nói với T về việc mình có hạt cần sa đưa cho T trồng thì T đồng ý. H đưa khoảng 10 hạt cần sa cho T và T mang hạt cần sa về nhà tại thôn T Hà, xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ươm trong bịch đất. Khi các hạt cần sa nảy mầm phát triển thành cây con thì T đưa lại cho H trồng còn mình giữ lại 02 cây trồng sau vườn của gia đình. H mang số cây cần sa do T đưa trồng tại vườn nhà phía sau chuồng lợn nH do không chăm nên bị gà, heo ăn hết nên không cây cần sa nào sống. Còn T tự mình trồng, chăm sóc 02 cây cần sa và thường xuyên liên lạc với H về việc phát triển của cây. Trong quá trình liên lạc với nhau thì cả hai bàn bạc khi cây cần sa lớn cho thu hoạch sẽ đem bán lấy tiền rồi chia nhau.

Khi 02 cây cần sa lớn, lá ngả vàng thì H nói với T thu hoạch rồi chặt nhỏ cành, lá, ngọn ra đem phơi khô rồi mang qua cho H để đem bán. Khi số cần sa khô, T cho vào túi nylon rồi mang qua nhà H nH H đi làm nên nói T để số cần sa ở góc kho phân của nhà mình. Sau khi đi làm về thì H lấy bịch nylon bên trong có cành, lá, ngọn, hạt cây cần sa mà T để ở gần kho phân mở ra xem thì thấy số cần sa này chưa khô có dấu hiệu bị mốc nên đem phơi lại cho khô và liên lạc với T nói khi nào bán có tiền sẽ đưa cho T. Khi số cần sa khô thì H cho vào 01 bịch nylon màu trắng rồi lấy một bịch nylon màu xanh bọc bên ngoài lại và cất giấu trong phòng ngủ của mình.

Đến chiều ngày 20/11/2022, Trần Bá M liên lạc với H hỏi mua 300.000đ cần sa thì H đồng ý bán. Cả hai thống nhất địa điểm giao dịch tại đoạn đường bê tông gần xưởng ươm tơ “Huy Vạn Hạnh” thuộc tổ dân phố Đông Anh 4, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nơi M làm việc. Sau đó H lấy cần sa cất giấu trong phòng ngủ cho vào một bịch nylon màu đen rồi mang đi giao cho M. Khi lấy cần sa bỏ qua bịch nylon màu đen đem bán cho M thì trong bịch nylon màu trắng và xanh vẫn còn lá và hạt cây cần sa nên H tiếp tục cất giấu hai bịch nylon này trong phòng ngủ. Sau đó, H lấy bịch nylon chứa cần sa bán cho M treo trước xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 49D1- 507.77 rồi một mình điều khiển đến điểm hẹn với M. Khi đến nơi gặp M thì H đưa bịch nylon chứa cần sa cho M và nhận số tiền 300.000đ rồi điều khiển xe đi về nhà. M cất bịch cần sa mua được của H vào trong cốp xe mô tô hiệu SYM, BKS: 49D1 – 016.65 rồi quay về nơi làm việc của mình. Tối ngày 21/11/2022, M điều khiển xe mô tô hiệu SYM, BKS: 49D1 – 016.65 bên trong cốp xe có để bịch cần sa tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường nhựa thuộc tổ dân phố Từ Liêm 1, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà,

tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật. Số tiền bán cần sa thì H đã tiêu xài cá nhân hết. Tại cơ quan Công an M, H và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 49D1-106.65, màu xanh; 01 túi nylon màu tím bên trong có chứa hạt, lá cây thực vật khô nghi là cần sa; 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa hạt, lá cây thực vật khô nghi là cần sa; 01 túi nylon màu xanh bên trong có chứa lá cây thực vật khô nghi là cần sa; 01 túi nylon màu đen bên trong có chứa lá cây thực vật khô nghi là cần sa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung M51, màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A72, màu đen (BL:11-13;182).

Tại bản kết luận giám định số 1848/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu hạt, lá thực vật khô đựng trong 01 túi nylon màu tím; 01 túi nylon màu trắng và 01 túi nylon màu xanh được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng: 51,2505g (*Năm một phẩy hai năm không năm gam*), loại Cần sa.

Mẫu cành, hạt, lá thực vật khô đựng trong 01 túi nylon màu đen được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng: 47,0g (*Bốn bảy phẩy không gam*), loại Cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, STT: 1, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS - LH ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị can Nguyễn Đình H, Đình Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo Đình Văn T không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H và Đình Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2022; xử phạt bị cáo Đình Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với anh Trần Bá M là người mua 47,0g ma túy loại cần sa của bị cáo H, bản thân anh M chưa có tiền án, tiền sự về hành vi mua bán ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 02 phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Hoàng Văn Kiên” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng; tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A72, màu đen.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, BKS 49D1 – 016.65 thu giữ của anh M, chưa xác M được nguồn gốc nên kiến nghị Cơ quan công an tiếp tục xác M xử lý sau.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo Đình Văn T không trình bày lời bào chữa, không trình bày ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Đình H nói lời sau cùng: Quá trình bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đình Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo Đình Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Các bị cáo đều là người trưởng thành biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện độc hại làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, tệ nạn ma túy dẫn đến phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó Nhà nước độc quyền quản lý và cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, chỉ vì mong muốn có được lợi nhuận bất chính cho bản thân, các bị cáo đã có hành vi trồng cây cần sa, thu hoạch, phơi khô bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì: Bị cáo H là người cung cấp hạt cần sa cho bị cáo T ươm trồng và chăm sóc và là người trực tiếp mang số cần sa khô đi bán cho anh M nên bị cáo H giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Bị cáo T là người trực tiếp ươm và chăm sóc, thu hoạch 02 cây cần sa và đưa cần sa cho bị cáo H mang đi bán nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, coi thường pháp luật và làm gia tăng tệ nạn ma túy trong xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm M, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với anh Trần Bá M là người mua 47,0g ma túy loại cần sa của bị cáo H, bản thân anh M chưa có tiền án, tiền sự về hành vi mua bán ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, vật chứng thu giữ gồm: 02 phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Hoàng Văn Kiêm” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung M51, màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A72, màu đen.

Xét thấy, vật chứng là 02 phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Hoàng Văn Kiêm” và hình dấu tròn màu

đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng chứa cần sa là vật cấm tàng trữ nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 màu xanh thu giữ của anh Trần Bá M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung M51, màu xanh đen thu giữ của bị cáo H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A72, màu đen thu giữ của bị cáo T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77 thu giữ của bị cáo H; quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định anh M, bị cáo H, bị cáo T sử dụng những chiếc điện thoại này làm phương tiện liên lạc để giao dịch mua ma túy; bị cáo H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77 để mang mua túy đến địa điểm theo thỏa thuận bán ma túy cho anh M là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, BKS 49D1 – 016.65 thu giữ của anh M, chưa xác M được nguồn gốc nên kiến nghị Cơ quan công an tiếp tục xác M xử lý sau.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo Đình Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2022.

Xử phạt: Bị cáo Đình Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2022.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Hoàng Văn Kiên” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10 màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung M51, màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A72, màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49D1-507.77.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/3/2023 giữa Công an huyện Lâm Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo Đình Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi của mình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị H